

Số: 02/2024/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 12 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 97/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

+ Bà Vũ Thị B, sinh năm 1950; địa chỉ: Số 06 B238, Tổ dân phố số 9 (hiện nay là tổ số 03), phường TT, quận HA, thành phố Hải Phòng;

+ Bà Vũ Thị O, sinh năm 1959; địa chỉ: Số 10/38 phố Tô Hiệu, phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng;

+ Ông Vũ Hoàng Y, sinh năm 1962; địa chỉ: Số 96 Phan Bá Vành, Tổ 8, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

+ Bà Vũ Thị L, sinh năm 1965; địa chỉ: Số 179 Trần Văn Lan, tổ dân phố C4, phường CB, quận HA, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Ông Vũ Trọng H1, sinh năm 1956; địa chỉ: Số 3 B26, tổ dân phố D5 (nay là D4), phường CB, quận HA, thành phố Hải Phòng;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Vũ Thị N, sinh năm 1953; địa chỉ: 04 Darwin Drive, Cambridge CBU 3HH, UK England;

Người đại diện hợp pháp của bà Vũ Thị N: Bà Vũ Thị O, sinh năm 1959; địa chỉ: Số 10/38 phố Tô Hiệu, phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền ngày 07/8/2023);

+ Bà Vũ Thị Kim H2, sinh năm 1972; địa chỉ: Số 3/13/128 An Đà, phường ĐG, quận NQ, thành phố Hải Phòng;

+ Ông Vũ Văn Quyền, sinh năm 1974; địa chỉ: Số 17/128 An Đà, phường ĐG, quận NQ, thành phố Hải Phòng;

+ Ông Vũ Văn Quyền, sinh năm 1974; địa chỉ: Số 15/128 An Đà, phường ĐG, quận NQ, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Di sản thừa kế của cụ Vũ Trọng S (chết năm 2012) và cụ Trần Thị S1 (chết năm 2021) là quyền sử dụng 66m² đất và ngôi nhà trên đất, tại số 6 B241, tổ dân phố số 8, đường 7/3, phường TT, quận HA, thành phố Hải Phòng (trước là số 6 B241, khu T3, phường CB, quận NQ) theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và sử dụng đất số 1203 CNSH ngày 26/6/1989; trị giá nhà đất là 2.219.770.000 đồng.

2.2. Giao cho ông Vũ Trọng H1 (là con trai trưởng) được quyền quản lý, sử dụng phần di sản bằng hiện vật là 33m² đất và công trình xây dựng trên đất (tương ứng trị giá 1.090.650.000đ) xác định bởi các mốc 1A, 2, 3, 3A, 1A, có vị trí cụ thể:

Phía Bắc giáp rãnh thoát nước công cộng dài 3,4m

Phía Nam giáp đất lưu không hành lang giao thông dài 3,6m

Phía Đông giáp đất ông Hoàng Văn Bảo(con là Hoàng Thị Thảo) dài 9,4m

Phía Tây giáp phần đất còn lại của các đồng thừa kế khác dài 9,4m

2.3. Giao cho bà Vũ Thị B, bà Vũ Thị O, ông Vũ Hoàng Y, bà Vũ Thị L và 03 người thừa kế thế vị của bà Vũ Thị V (Vũ Thị Kim H2, Vũ Văn Quyền và Vũ Văn Quyền) được quyền quản lý, sử dụng di sản chung theo phần bằng hiện vật là

33m² đất và công trình xây dựng trên đất (trong đó bà Vũ Thị B, bà Vũ Thị N, bà Vũ Thị O, ông Vũ Hoàng Y, bà Vũ Thị L mỗi người được hưởng phần di sản là 181.775.000 đồng, 03 người thừa kế thế vị của bà Vũ Thị Vân là Vũ Thị Kim H2, Vũ Văn Quyền và Vũ Văn Quyên được hưởng chung phần di sản là 181.775.000 đồng), đồng thời cùng có trách nhiệm thanh toán trả bà Vũ Thị N số tiền 181.775.000 đồng (bà Vũ Thị O là người đại diện nhận số tiền này thay cho bà Vũ Thị N); nH1, đất được xác định bởi các mốc 1,1A, 3A, 4, 1, có vị trí cụ thể:

Phía Bắc giáp rãnh thoát nước công cộng dài 3,4m

Phía Nam giáp đất lưu không hành lang giao thông dài 3,6m

Phía Đông giáp đất phần đất của ông Vũ Trọng H1 dài 9,4m

Phía Tây giáp đất bà Dương Thị Vân dài 9,4m

2.4. Ông Vũ Trọng H1 có trách nhiệm xây tường ngăn mốc giới giữa 2 phần đất (nH1) đã phân chia ở trên bảo đảm theo đúng tỷ lệ các bên đã thỏa thuận.

2.5. Đối với phần diện tích của rãnh thoát nước và lưu không H1nh lang giao thông do NH1 nước quản lý, phân chia như sau: Ông H1 tạm sử dụng theo các mốc giới: 1-2, 2-1, 2, 1A, 1-2 và các mốc giới 3A, 3,3-1, 3-2, 3A; bà Vũ Thị B, bà Vũ Thị O, ông Vũ Hoàng Y, bà Vũ Thị L và 03 người thừa kế thế vị của bà Vũ Thị Vân (Vũ Thị Kim H2, Vũ Văn Quyền và Vũ Văn Quyên) tạm sử dụng theo các mốc giới: 1-1, 1-2,1A, 1, 1-1 và các mốc giới 4,3A, 3-2, 4-1, 4.

(Có S1 đồ kèm theo)

2.6. Ông Vũ Trọng H1; bà Vũ Thị O đại diện cho bà Vũ Thị B, ông Vũ Hoàng Y, bà Vũ Thị L và 03 người thừa kế thế vị của bà Vũ Thị Vân (Vũ Thị Kim H2, Vũ Văn Quyền và Vũ Văn Quyên) có quyền liên hệ với cơ quan NH1 nước có thẩm quyền xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng nH1, đất theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí:

3.1. Bà Vũ Thị B, bà Vũ Thị N, ông Vũ Trọng H1, bà Vũ Thị O, ông Vũ Hoàng Y được miễn án phí dân sự S1 thẩm.

3.2. Bà Vũ Thị L phải chịu 4.545.000đ (*Bốn triệu, năm trăm bốn mươi năm*

ngàn đồng) án phí S1 thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.500.000đ theo Biên lai số 0000095 ngày 03/8/2023 của Cục Thi H1nh án Dân sự tH1nh phố Hải Phòng, trả lại cho bà L số tiền 1.955.000đ (*Một triệu, chín trăm năm mươi năm ngàn đồng*).

3.3. Bà Vũ Thị Kim H2, ông Vũ Văn Quyền và ông Vũ Văn Quyền mỗi người phải chịu 1.515.000đ (*Một triệu, năm trăm mười năm ngàn đồng*) án phí dân sự S1 thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban H1nh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

- *Về quyền yêu cầu thi H1nh án*: Trường hợp Quyết định này được thi H1nh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi H1nh án dân sự thì người được thi H1nh án dân sự, người phải thi H1nh án dân sự có quyền thỏa thuận thi H1nh án, quyền yêu cầu thi H1nh án, tự nguyện thi H1nh án hoặc bị cưỡng chế thi H1nh án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi H1nh án dân sự; thời hiệu thi H1nh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ S1 vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Minh Hạnh

DANH SÁCH GỬI DỊCH VỤ BƯU CHÍNH

(Quyết định công nhận số 02/2024/QĐST-DS ngày 12/01/24. Vụ án B – H1)

Gửi: Cục THA DS tH1nh phố Hải Phòng; địa chỉ: Lô CC- 20 Khu đô thị, P.
Hồ Sen, Cầu rào 2, Lê Chân, Hải Phòng. RC181199485VN

Hán TDS